

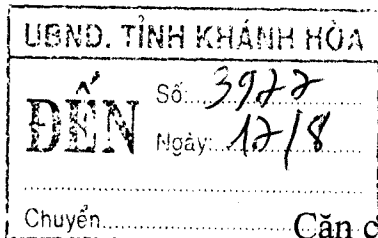
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1169/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030” với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Đảm bảo việc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường một cách tập trung, thống nhất đầu mối, chặt chẽ; có sự phân công, phân cấp rõ ràng, cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường các cấp từ trung ương đến địa phương, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên phạm vi cả nước.

2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, bảo đảm tính hài hòa về cơ cấu, cân đối theo đặc thù lĩnh vực, vùng, miền và gắn liền với yêu cầu của công việc theo tinh thần cải cách hành chính; đảm bảo các điều kiện cần thiết cho đội ngũ cán bộ quản lý môi trường có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, sự nghiệp phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Việc thực hiện cần có bước đi cụ thể, phù hợp với điều kiện trong từng giai đoạn, đảm bảo thiết thực, hiệu quả và khả thi.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, hội nhập và phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở trung ương và địa phương theo hướng quản lý tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp hợp lý, cụ thể và rõ ràng.

b) KIỆN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỪ TRUNG ƯƠNG ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG PHÙ HỢP VỚI CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ MỚI, THEO HƯỚNG TINH GỌN, HIỆU QUẢ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO.

c) Đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường có cơ cấu hợp lý; sắp xếp, bố trí lại số biên chế hiện có và bổ sung kịp thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể, đặc thù của các cơ quan bảo vệ môi trường ở trung ương và địa phương.

d) Đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, đặc biệt là cấp huyện, xã được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ môi trường, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học và các yêu cầu khác đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

đ) Điều kiện, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ trung ương đến địa phương được bổ sung, tăng cường nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong tình hình mới.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ trung ương đến địa phương theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan trung ương và giữa trung ương với địa phương.

a) Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trung ương và địa phương theo trách nhiệm quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và Luật Đa dạng sinh học.

b) Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục Môi trường phù hợp với quy định của các văn bản pháp luật chuyên ngành, có sự phân công rõ ràng, tránh sự chồng chéo trong lĩnh vực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với các bộ, ngành khác.

c) Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp tỉnh, huyện, xã; trong đó xác định rõ chức trách, nhiệm vụ của cán bộ phụ trách công tác môi trường ở cấp xã. Nghiên cứu bổ sung chức năng thanh tra môi trường cho Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh.

2. Nghiên cứu, bổ sung, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ trung ương đến địa phương.

a) Ở trung ương, rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo khoa học, tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị trong bộ, trong tổng cục.

b) Ở cấp tỉnh, thành lập phòng quản lý về bảo tồn đa dạng sinh học trực thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường đối với các tỉnh có khu bảo tồn, vườn quốc gia và rừng đặc dụng để tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Đa dạng sinh học. Về biên chế, bố trí điều chuyển công chức hiện có trong Chi cục Bảo vệ môi trường.

c) Ở cấp huyện, các Phòng Tài nguyên và Môi trường bố trí công chức để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước bảo vệ môi trường; biên chế sử dụng trên cơ sở điều chuyển số biên chế hiện có của Phòng Tài nguyên và Môi trường. Đối với các huyện có khu đô thị lớn, khu vực tập trung nhiều hoạt động sản xuất công nghiệp thì bố trí lao động hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ công tác bảo vệ môi trường, sử dụng nguồn kinh phí từ nguồn chi sự nghiệp môi trường.

d) Ở cấp xã, bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Đối với các địa bàn ở khu đô thị lớn, khu vực tập trung nhiều hoạt động sản xuất công nghiệp thì phải bố trí lao động hợp đồng, sử dụng kinh phí từ nguồn chi ngân sách sự nghiệp môi trường.

đ) Nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở trung ương và địa phương cho giai đoạn 2021 - 2030 phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của giai đoạn phát triển mới, xu thế hội nhập và thông lệ quốc tế.

3. Đánh giá nhu cầu, cơ cấu công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp; cơ cấu sắp xếp lại dựa trên các nguyên tắc, tiêu chuẩn hóa công chức, viên chức đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

a) Ban hành quy định về trình độ chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc đối với cán bộ chuyên trách quản lý môi trường cấp xã trong việc tiêu chuẩn hóa các vị trí việc làm và chức danh của đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương nhằm đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao.

b) Sắp xếp, điều chuyển, bố trí công chức, viên chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ trung ương đến địa phương đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ được giao dựa trên các tiêu chí về trình độ phát triển, mức độ phát triển công nghiệp, tính đa dạng sinh học, dân số và các vấn đề môi trường chính.

4. Điều tra, đánh giá, xác định đối tượng, nhu cầu, xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học và các yêu cầu khác cho các cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, tập trung vào cấp huyện, xã.

a) Điều tra, đánh giá, xác định đối tượng và nhu cầu đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, các kỹ năng cơ bản và xác định các đối tượng, khu vực trọng tâm, nội dung trọng tâm, trọng điểm cần tăng cường năng lực quản lý môi trường.

b) Thiết kế chương trình đào tạo, tập huấn cho các đối tượng, theo các nhu cầu đã được xác định, bao gồm: tài liệu đào tạo, tập huấn; đội ngũ giảng viên; chương trình đào tạo; kế hoạch đào tạo; các điều kiện bảo đảm thực hiện các chương trình đào tạo, tập huấn.

c) Tổ chức thực hiện các chương trình, module đào tạo, tập huấn cho các cán bộ quản lý môi trường ở trung ương và địa phương, ưu tiên cấp huyện, xã.

5. Xây dựng và thực hiện các dự án lắp đặt, cung cấp trang thiết bị, tin học hóa phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở Bộ Tài nguyên và Môi trường và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Xây dựng và thực hiện các dự án cung cấp, đầu tư phương tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Đầu tư phương tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác giám sát, quan trắc hiện trạng môi trường, cảnh báo các sự cố về môi trường.

c) Tin học hoá và trang bị các phương tiện, thiết bị thu nhận, phân tích, xử lý các số liệu, dữ liệu về môi trường.

d) Đầu tư trang thiết bị, máy móc, công cụ hỗ trợ công tác quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, tập trung ưu tiên cấp huyện, xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phân công trách nhiệm thực hiện Đề án

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Điều phối việc tổ chức thực hiện Đề án, tổng hợp tình hình thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án, định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ; chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Đề án này.

- Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh, huyện phù hợp với trách nhiệm được giao tại Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học và các văn bản hướng dẫn thi hành sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ.

- Tổng hợp, cân đối nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án và phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trong quá trình tổng hợp dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách để thực hiện Đề án.

b) Bộ Nội vụ

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Đề án này.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh, huyện phù hợp với trách nhiệm được giao tại Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Bộ Tài chính

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm nguồn kinh phí và hướng dẫn sử dụng ngân sách thực hiện Đề án đúng quy định và tiến độ kế hoạch của Đề án.

d) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp và cân đối nhu cầu thực hiện Đề án theo quy định hiện hành; phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực, bảo đảm kinh phí đầu tư thực hiện Đề án theo quy định hiện hành.

đ) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp có đào tạo về lĩnh vực môi trường chủ động tham gia các hoạt động đào tạo theo kế hoạch thực hiện Đề án.

e) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Đề án này và bố trí ngân sách để thực hiện các nội dung của Đề án về đào tạo, bồi dưỡng, chi trả tiền lương cán bộ hợp đồng, đầu tư trang thiết bị, máy móc, công cụ hỗ trợ công tác quản lý môi trường tại địa phương theo quy định.

2. Các dự án thực hiện Đề án

- Dự án “Nghiên cứu kinh nghiệm của các nước, thực tiễn Việt Nam và xây dựng mô hình cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở trung ương và địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới”. Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp môi trường.

- Dự án “Đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cho các cơ quan trung ương và địa phương”. Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chi cho đầu tư xây dựng cơ bản.

- Chương trình “Đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ môi trường cho đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, tập trung vào cấp huyện và xã giai đoạn 2017 - 2020”. Trong đó:

+ Chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, tin học, ngoại ngữ lấy nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chỉ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chi thường xuyên.

+ Chương trình tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực môi trường lấy nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chỉ cho sự nghiệp môi trường.

3. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Kinh phí thực hiện Đề án bao gồm:

- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước (Nguồn đầu tư xây dựng cơ bản, nguồn chi sự nghiệp môi trường, chi thường xuyên, chi cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo).

- Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác (nguồn tài trợ, viện trợ, xử phạt vi phạm hành chính về môi trường, đóng góp xã hội hóa...).

b) Kinh phí thực hiện Đề án chủ yếu cho các nội dung:

- Rà soát, xây dựng thể chế, cơ chế, hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường từ trung ương đến địa phương.

- Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và các yêu cầu khác cho đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, tập trung vào cấp huyện, xã.

- Đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cho các cơ quan trung ương và địa phương.

c) Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo nội dung, nhiệm vụ được phân công dự toán kinh phí gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ phân bổ, thực hiện.

d) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, thẩm định nhu cầu của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Thủ tướng Chính phủ giao để thực hiện Đề án hàng năm theo quy định.

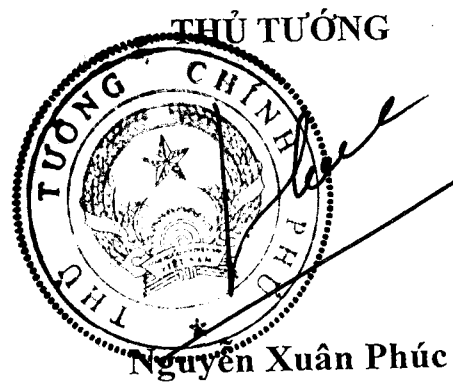
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan liên quan phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: KTTH, KGVX, NN, CN;
- Lưu: VT, TCCV (2b).PC 195





Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Xem theo Quyết định số 1169/QĐ-TTg

ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ trung ương đến địa phương theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan trung ương và giữa trung ương với địa phương				
a	Rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trung ương và địa phương theo trách nhiệm quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và Luật Đa dạng sinh học.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, và một số bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trung ương và địa phương.	2017 - 2020
b	Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục Môi trường phù hợp với quy định của các văn bản pháp luật chuyên ngành hiện hành, có sự phân công rõ ràng, tránh sự chồng chéo trong lĩnh vực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với các bộ, ngành khác.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, và một số bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo đề xuất hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục Môi trường, có sự phân công rõ ràng, tránh sự chồng chéo trong lĩnh vực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường với các bộ, ngành khác.	2017 - 2020
c	Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp tỉnh, huyện, xã; trong đó xác định rõ chức trách, nhiệm vụ của cán bộ phụ trách công tác môi trường ở cấp xã. Nghiên cứu bổ sung chức năng thanh tra môi trường cho Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, và một số bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo đề xuất hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan bảo vệ môi trường cấp tỉnh, huyện, xã; trong đó xác định rõ chức trách, nhiệm vụ của cán bộ phụ trách công tác môi trường ở cấp xã; bổ sung chức năng thanh tra môi trường cho Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh.	2017 - 2020

2.	Nghiên cứu, bổ sung, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ trung ương đến địa phương				
a	Ở trung ương, rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo khoa học, tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị trong bộ, trong tổng cục.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, và một số bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Môi trường.	2017 - 2020
b	Ở cấp tỉnh, thành lập phòng quản lý về bảo tồn đa dạng sinh học trực thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường đối với các tỉnh có khu bảo tồn, vườn quốc gia và rừng đặc dụng để tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Đa dạng sinh học.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, và một số bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Dự thảo Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	2017 - 2020
c	Ở cấp huyện, các Phòng Tài nguyên và Môi trường bố trí công chức để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên cơ sở biên chế hiện có. Ở cấp xã, bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, và một số bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Dự thảo Thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.	2017 - 2020
d	Nghiên cứu, đề xuất mô hình tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở trung ương và địa phương cho giai đoạn 2021 - 2030 phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của giai đoạn phát triển mới, xu thế hội nhập và thông lệ quốc tế.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, và một số bộ ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo đề xuất mô hình tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường ở trung ương và địa phương cho giai đoạn 2021 - 2030 phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của giai đoạn phát triển mới, xu thế hội nhập và thông lệ quốc tế.	2017 - 2020

3.	Đánh giá nhu cầu, cơ cấu công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp; cơ cấu sắp xếp lại dựa trên các nguyên tắc, tiêu chuẩn hóa công chức, viên chức đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường				
a	Ban hành quy định về trình độ chuyên môn nghiệp vụ bắt buộc đối với cán bộ chuyên trách quản lý môi trường cấp xã trong việc tiêu chuẩn hóa các vị trí việc làm và chức danh của đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương nhằm đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Quy định về tiêu chuẩn các vị trí việc làm và chức danh trong đội ngũ cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương.	2017 - 2020
b	Sắp xếp, điều chuyển, bố trí công chức, viên chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đảm bảo phù hợp với nhiệm vụ được giao dựa trên các tiêu chí về trình độ phát triển, mức độ phát triển công nghiệp, tính đa dạng sinh học, dân số và các vấn đề môi trường chính.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Sắp xếp lại, đảm bảo về chất lượng và số lượng đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.	2017 - 2020
4.	Điều tra, đánh giá, xác định đối tượng, nhu cầu, xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học và các yêu cầu khác cho các cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, tập trung vào cấp huyện, xã				
a	Điều tra, đánh giá, xác định đối tượng, nhu cầu, xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học và các yêu cầu khác cho các cán bộ quản lý môi trường từ trung ương đến địa phương, tập trung vào cấp huyện, xã.	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố.	Báo cáo đánh giá, xác định đối tượng và nhu cầu đào tạo, nội dung trọng tâm, trọng điểm cần tăng cường năng lực quản lý môi trường.	2017 - 2020